



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

VEWL.# \_\_\_\_\_

I-171 :  Yes,  No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE ĐINH HOC  
Last Middle First

Current Address 82 đ. 123 Phước Bình - Thủ Đức - HCM City

Date of Birth 10-07-1939 Place of Birth Quảng Trị

Previous Occupation (before 1975) V. Lieutenant  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-1975 To 01-11-1984

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name

\_\_\_\_\_  
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>12. Quang Dinh</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

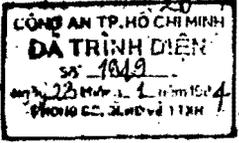
Date Prepared: \_\_\_\_\_



SỐ NỘI VỤ  
CỤC QUẢN LÝ VÀ CHỈ ĐẠO  
ĐẠI GIA TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Gia Truởng, Ngày 11 tháng 01 năm 1984



SỐ QUÂN: 0 0 3 0 7 8 3 5 8 6 2

CẤP QUẢN LÝ RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 314/CTP ngày 22 tháng 01 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đối với binh sĩ quân viên cơ quan chính quyền của chủ nghĩa xã hội và Đảng phát triển công nhân được bị tác động của cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng Nội vụ số 11/TT ngày 11 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quyết định số: 14 ngày 14 tháng 12 1983 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP QUẢN LÝ RA TRẠI

LE ĐÌNH HỌC lgs

Sinh quán: Quảng Trị

Trụ sở: Quảng Trị, Thủ Khoa H.P. HCM

Số lính:          Bọn gác: Thôn

Chức vụ: Hiệu trưởng năm BTLCS Quốc gia

Trong bản này chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền an ninh được chủ chỉ đạo.

Lý do trại: Cải tạo trung tâm

Khi về phải trực tiếp trình bày về tình hình ban đầu của đơn vị thuộc huyện, quận Thị trấn tỉnh

Đình phố: Hố Li Nhích và phải tuân theo các qui định của Bộ ban nhận dân thành phố về việc quản chế, cải tạo và các mặt quản lý khác.

Thời gian đi đường: 12 tháng

Thời gian đi đường: 04 (kể từ ngày đi)

Tiền và lương: thực đi đường đã cấp 200 000

Bình luận tại trại phải: Chỉ lý của người

- Số: 10 Đình Học Học

- Trình bản số: 233

- Tên trại: Tân Hiệp

Công thức diện chỉ 10 năm.

Lê Đình Học



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ  
LÊ HỮU PHÚC

Thủ-đức ngày 25 tháng 08 năm 1989

Kính gửi :

Bà KHÚC-MINH-THO  
PO BOX 5435  
ARLINGTON VA.22205-0635  
TEL. 703-560-0058

H O A - K Y

Kính thưa Bà,

Tôi ký tên dưới đây là LÊ-ĐÌNH-HỌC, sinh năm 1939 tại Quảng-Trị, hiện thường trú tại số nhà 82 Đại-lộ III, Xã Phước-Bình, Huyện Thủ-Đức TP/HỒ-CHÍ-MINH.

Trước đây tôi là sĩ quan thuộc Bộ Tư Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia, cấp bậc Thiếu-Úy, đơn vị sau cùng là BTL/CSQG tại Saigon.

Sau chính biến 30.04.1975, tôi đã đi cải tạo, kể từ ngày 27.06.1975, tới ngày 11.01.1984 thì được thả. Cộng chung thời gian cải tạo là 8 năm 6 tháng 16 ngày.

Tôi đã lập hồ sơ gửi nhiều lần tới ODP Bangkok, gửi thẳng tới Bangkok cũng có, mà nhờ bè bạn ở Úc và Mỹ chuyển giùm cũng có. Hồ sơ gan nhất là gửi cho Bà và Quý Hội, vào tháng 7/1988, để nhờ giúp đỡ.

Nhưng cho tới nay, tôi vẫn không được biết tin tức về số phận của những hồ sơ mà tôi đã gửi đi, có tới nơi hoặc có được cứu xét hay không.

Hom nay, nhiều sự việc đơn đập tới với những cựu tù nhân cải tạo như chúng tôi, tôi biên thư này kính mong Bà và Quý Hội sẽ tạo nhân lành, vui lòng cứu xét và thông báo cho biết về tình trạng hồ sơ của tôi hiện nay ra sao.

1.- Xin cho biết hồ sơ của tôi gửi có tới Bà và Quý Hội, cũng như ODP ở Bangkok hay không, hoặc có cần bổ túc gì thêm. Nếu được xin Bà hội giùm cho số IV.

2.- Trường hợp của tôi có được chính phủ Hoa-Kỳ cấp "Thư giới thiệu" (LOI) hay không. Nếu được, xin Bà hội giùm xin cho tôi tờ LOI, hoặc số VEXL của LOI (trường hợp ODP Bangkok đã gửi cho tôi mà bị thất lạc, không xin được phó bản).

Chúng tôi cũng biết Bà và Quý Hội rất bận rộn, nhất là vào thời điểm này. Tuy nhiên tin tưởng vào thiện tâm thiện chí của Bà cũng như của quý anh chị em làm việc cho Hội, chúng tôi hy vọng sẽ được tận tình giúp đỡ, trong tinh thần tương thân tương ái của những người cùng chí hướng.

Sau hết, xin kính chúc Bà và Quý-quyển được mọi sự TỐT LÀNH, và Quý Hội đạt được nhiều thắng lợi trong tôn chỉ đem lại phúc lợi cho mọi người.

Trân trọng kính chào, và mong đợi nguồn Hạnh-Phúc do Bà và Quý Hội đem tới.

Kính bút,

Đính kèm :

- Bản sao "Giấy ra trại"
- Bản sao CMND



Địa chỉ : 82 Đại-lộ III,  
PHƯỚC-BÌNH, THỦ-ĐỨC TP/HỒ-CHÍ-MINH

LÊ-ĐÌNH-HỌC

Thủ-Đức ngày 25 tháng 08 năm 1989

Thân gửi anh chị Đoàn-Ngọc,

Hôm đã lâu, tôi có nhận được tờ hồi báo của anh chị, chưa biết QDP Bangkok đã gửi LOI cho tôi. Nhưng cho tới ngày hôm nay tôi vẫn chưa nhận được. Có lẽ họ gửi của ngoại vụ VN để nhờ số này chuyển, và người phụ trách thì chưa "quản" nên số phần tôi đó mới hăm hui như vậy. Tôi cũng đang chờ, nếu anh chị xin giúp được cho một bản khác, thì làm photocopy gửi về cho tôi là được (còn bản kia anh chị giữ gìn cho chắc chắn). Trường hợp nếu ODP Bangkok không chịu cấp pho bản, thì cũng nhờ anh chị hỏi họ xem mã số VEWL (của LOI). Ít ra thì cũng có tý bọt để nắm trong lúc đang chới với giữa giông này.

Hôm nay cũng có một việc khác nhờ anh chị, mong vì thân tình giữa chúng ta từ trước tới nay, anh chị sẽ giúp cho: xin anh chị chuyển giúp thư đính kèm cho bà Khúc-Minh-Thơ. Anh Lê-đình-Học, người viết thư, là bạn quán trong thời kỳ cải tạo ở Trại Gia-Trung (Pleiku). Anh là người đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong những ngày gian khổ. Hiện thời anh ta cũng ở trong tình trạng như tôi (anh chị đọc qua thư của anh gửi bà KMT là rõ). Cùng ở Thủ-Đức, chúng tôi có những liên hệ mật thiết về tình cảm với nhau.

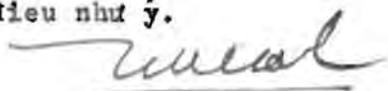
Theo tôi đoán, thì bà Thơ hiện rất bận rộn, do đó việc trả lời thư cho anh Học sẽ rất là chậm, mà chẳng nói thì anh chị tất cũng biết là bạn chúng tôi hiện nay cứ như là ngồi trong o kiến lửa. Do đó, xin nhờ anh chị hỏi giúp bà Thơ với tình thân (tôi tin là như thế), xin cho biết kết quả ngay. Và, anh chị - một lần nữa - xin phát tam bo-đê, gửi kết quả về cho tôi. Xin anh chị coi việc của anh Học nhờ bà Thơ cũng như là việc của tôi vậy.

Nhân thế cũng báo tin để anh chị biết: anh Kiên, sau khi vượt biên, đã tới Palawan (Phi luật tan). Anh hiện làm việc thiện nguyện cho HCR, mỗi tháng được trả 200 pesos. Kiện dạy tiếng Anh và làm thông dịch. Anh cho biết có lẽ phải hỏi lâu anh mới được cho qua HK, vì theo anh thì phải đợi giải quyết xong bạn tù cải tạo đã, rồi mới lo đến những người ở đảo. Hiện thời, mọi ngày họ thanh lọc lối 20 hộ thuyền nhân, rất chậm... Không biết hai cháu Bằng và vợ có ở Palawan để học tiếng Anh không?

Sau nhiều năm chờ đợi, thì đã thấy có tý ánh sáng ở cuối đường hầm, nhưng không biết có mình hay không, lại là chuyện khác.

Chúc anh chị vui mạnh và muôn điều như ý.

Thân ái,





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 02270271

Họ tên LÊ ĐÌNH HỌC

Sinh ngày 07-10-1939

Nguyên quán Bình Trị Thiên

Nơi thường trú 82 đường 11/3 Phước-

Bình, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Số chạm cách 3cm  
trên đầu máy phải.

Ngày 5 tháng 4 năm 1989

THỦ LĨNH / GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



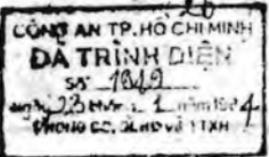
*[Handwritten signature]*

*Lưu Văn Thọ*

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Số 11 tháng 01 năm 1984



THUẬT: 0 : 0 : 3 : 0 : 7 : 8 : 3 : 5 8 6 2

CÁI RA TRẠI

Cán bộ chủ tịch số 316/TT, ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đối với binh sỹ nhân viên cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tước quyền công dân.

Cán bộ thông tư Liên Bộ Quốc phòng Nội vụ số 177/TT ngày 11 tháng 10 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số: Mr ngày 24 tháng 12 năm 1983 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CÁI RA TRẠI

Họ và tên: LE ĐÌNH HỌC lyg

Sinh quán: Quảng Trị

Trụ sở tại: giáo huấn, Trường học TP: HCM

Số lính:          Cấp bậc: Thiếu úy

Chức vụ: Huấn luyện viên BTLCS Quốc gia

Trong quá trình chính quyền quân sự và các cơ quan chức năng quy hoạch phân định của cấp Bộ.

Lý do thất: Lai tạo trung tâm

Đã về nhà trực tiếp trị ngày giáo sư và ban phân định địa phương, phường thuộc huyện Thị trấn tỉnh

thành phố: Hố Li Minh và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quản chế và cai trị và các triết luận lý khác.

Thời gian quản chế: 12 tháng

Thời gian đi đày: 04 năm

Tiền và lương thực đi đày đã cấp: 200 đ.

Định khoản trả trợ cấp: Cứ kỳ của người

- Chủ: le Đình Học Hoc

- Giám đốc: 223

- Tôn tại: Tân Hiệp

Công thức tính chỉ 10 năm.

le Đình Học



THỦ TƯỚNG  
LÊ HỮU PHÚC

Thứ-đức ngày 25 tháng 08 năm 1989

Kính gửi :

Bà KHÚC-MINH-THO  
PO BOX 5435  
ARLINGTON VA.22205-0635  
TEL. 703-560-0058

H O A - K Ì

Kính thưa Bà,

Tôi ký tên dưới đây là LÊ-DÌNH-HỌC, sinh năm 1939 tại Quảng-Trị, hiện thường trú tại số nhà 82 Đại-lộ III, Xã Phước-Bình, Huyện Thủ-Đức TP/HỒ-CHÍ-MINH.

Trước đây tôi là sĩ quan thuộc Bộ Tư Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia, cấp bậc Thiếu-Úy, đơn vị sau cùng là BTL/CSQG tại Saigon.

Sau chính biến 30.04.1975, tôi đã đi cải tạo, kể từ ngày 27.06.1975, tới ngày 11.01.1984 thì được thả. Cộng chung thời gian cải tạo là 8 năm 6 tháng 16 ngày.

Tôi đã lập hồ sơ gửi nhiều lần tới ODP Bangkok, gửi thẳng tới Bangkok cũng có, mà nhờ bè bạn ở Úc và Mỹ chuyển giùm cũng có. Hồ sơ gan nhất là gửi cho Bà và Quý Hội, vào tháng 7/1988, để nhờ giúp đỡ.

Nhưng cho tới nay, tôi vẫn không được biết tin tức về số phận của những hồ sơ mà tôi đã gửi đi, có tới nơi hoặc có được cứu xét hay không.

Hôm nay, nhiều sự việc dồn dập tới với những cựu tù nhân cải tạo như chúng tôi, tôi biên thư này kính mong Bà và Quý Hội sẽ tạo nhân lành, vui lòng cứu xét và thông báo cho biết về tình trạng hồ sơ của tôi hiện nay ra sao.

1.- Xin cho biết hồ sơ của tôi gửi có tới Bà và Quý Hội, cũng như ODP ở Bangkok hay không, hoặc có cần bổ túc gì thêm. Nếu được xin Bà hỏi giùm cho số IV.

2.- Trường hợp của tôi có được chính phủ Hoa-Kỳ cấp "Thư giới thiệu" (LOI) hay không. Nếu được, xin Bà hỏi giùm xin cho tôi tờ LOI, hoặc số VEYL của LOI (trường hợp ODP Bangkok đã gửi cho tôi mà bị thất lạc, không xin được phó bản).

Chúng tôi cũng biết Bà và Quý Hội rất bận rộn, nhất là vào thời điểm này. Tuy nhiên tin tưởng vào thiện tâm thiện chí của Bà cũng như của quý anh chị em làm việc cho Hội, chúng tôi hy vọng sẽ được tận tình giúp đỡ, trong tinh thần tương thân tương ái của những người cùng chí hướng.

Sau hết, xin kính chúc Bà và Quý-quyển được mọi sự TỐT LÀNH, và Quý Hội đạt được nhiều thắng lợi trong tôn chỉ đem lại phúc lợi cho mọi người.

Trân trọng kính chào, và mong đợi nguồn Hạnh-Phúc do Bà và Quý Hội đem tới.

Kính bút,

Đính kèm :

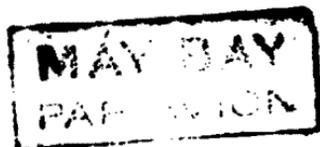
- Bản sao "Giấy ra trại "
- Bản sao CHND



Địa chỉ : 82 Đại-lộ III,  
PHƯỚC-BÌNH, THỦ-ĐỨC TP/HỒ-CHÍ-MINH

LÊ-DÌNH-HỌC

FROM: NGO-QUANG-TRU  
1071 THANH-BINH, AN-PHU  
THU-DUC, TP/HO-CHI-MINH



TO: Mrs/Mr. NGUYEN-MINH-NGOC

PAULS CHURCH - VA. 22946

U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL

Thủ-Đức ngày 25 tháng 08 năm 1989

Thân gửi anh chị Đoàn-Ngọc,

Hôm đã lâu, tôi có nhận được tờ hồi báo của anh chị, chưa biết ODP Bangkok đã gửi LOI cho tôi. Nhưng cho tới ngày hôm nay tôi vẫn chưa nhận được. Có lẽ họ gửi qua ngoại vụ VN để nhờ số này chuyển, và người phụ trách thì chưa "quản" nên số phận tôi nó mới hăm hiu như vậy. Tôi cũng đang chờ, nếu anh chị xin giúp được cho một bản khác, thì làm photocopy gửi về cho tôi là được (còn bản kia anh chị giữ giúp cho chắc chắn). Trường hợp nếu ODP Bangkok không chịu cấp pho bản, thì cũng nhờ anh chị hỏi họ xem mã số VEWL (của LOI). Ít ra thì cũng có tý bột để nắm trong lúc đang chới với giữa giông này.

Hôm nay cũng có một việc khác nhờ anh chị, mong vì thân tình giữa chúng ta từ trước tới nay, anh chị sẽ giúp cho: xin anh chị chuyển giúp thư đính kèm cho bà Khúc-Minh-Thơ. Anh Lê-đình-Học, người viết thư, là bạn quán trong thời kỳ cải tạo ở Trại Gia-Trung (Pleiku). Anh là người đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong những ngày gian khổ. Hiện thời anh ta cũng ở trong tình trạng như tôi (anh chị đọc qua thư của anh gửi bà KMT rất rõ). Cùng ở Thủ-Đức, chúng tôi có những liên hệ mật thiết về tình cảm với nhau.

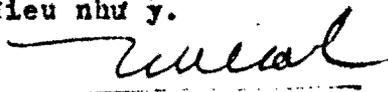
Theo tôi đoán, thì bà Thơ hiện rất bận rộn, do đó việc trả lời thư cho anh Học sẽ rất là chậm, mà chẳng nói thì anh chị tất cũng biết là bạn chúng tôi hiện nay cứ như là ngồi trong ổ kiến lửa. Do đó, xin nhờ anh chị hỏi giúp bà Thơ với tình thân (tôi tin là như thế), xin cho biết kết quả ngay. Và anh chị - một lần nữa - xin phát tam bo-đê, gửi kết quả về cho tôi. Xin anh chị coi việc của anh Học nhờ bà Thơ cũng như là việc của tôi vậy.

Nhân thế cũng báo tin để anh chị biết: anh Kiên, sau khi vượt biên, đã tới Palawan (Phi luật tan). Anh hiện làm việc thiện nguyện cho HCR, mỗi tháng được trả 200 pesos. Kiên dạy tiếng Anh và làm thông dịch. Anh cho biết có lẽ phải hỏi lâu anh mới được cho qua HK, vì theo anh thì phải đợi giải quyết xong bọn tù cải tạo đã, rồi mới lo đến những người ở đảo. Hiện thời, mỗi ngày họ thanh lọc lối 20 hộ thuyền nhân, rất chậm... Không biết hai cháu Bằng và vợ có ở Palawan để học tiếng Anh không?

Sau nhiều năm chờ đợi, thì đã thấy có tý ánh sáng ở cuối đường hầm, nhưng không biết có mình hay không, lại là chuyện khác.

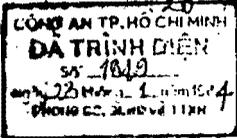
Chúc anh chị vui mạnh và muôn điều như ý.

Thân ái,



HỒ DUY VU  
CỔNG AN TP. HO CHI MINH  
ĐẠI GIA TRƯỞNG

CỔNG AN TP. HO CHI MINH  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 1984



SỐ QUÂN: 0 : 0 : 3 : 0 : 7 : 8 : 3 : 5 : 8 : 6 : 2

CẤP QUÂN RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 314/TTg ngày 22 tháng 6 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đối với binh sĩ quân viễn cơ quan chính quyền của chế độ cũ và được phát lương đồng tiền lương bị lạm thu năm 1977.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng Nội vụ số 10/TTg ngày 11 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quyết định số: 112 ngày 14 tháng 12 năm 1983 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP QUÂN RA TRẠI

Tên: LE HỮU HỌC, 1983

Sinh quán: Quảng Trị

Trú quán: Quảng Trị, Thủ Đức TP. HCM

Số lính: 1 Cấp bậc: Thiếu tá

Chức vụ: Thiếu tá quân sự BTLĐ Quốc gia

Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức quân sự an phần của cấp dưới.

Là do thất lệ tác dụng

Khi về nhà trực tiếp trả lương năm nay và những năm trước.

Nơi cư trú trước thuộc huyện, quận Thủy Đức tỉnh

Định phố: Hố Mĩ Minh và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quản chế và cư trú và các mặt quân sự khác.

Thời gian quân sự: 12 tháng

Thời gian đi đàng: 04 (kể từ ngày nhập ngũ)

Điền và lương thực đi đàng đã cấp: 200 000

Bình nhận bồi trợ phát: Chữ ký của người

- Chữ ký: Phùng Học được cấp lương

- Định hạn số: 2336 Học

- Tên tập: Phùng Học

Công thức tính chỉ 10 năm.

Le Hữu Học



Saigon 3/7/90

Kính thưa Bà,

Ở Saigon anh em chúng tôi vẫn thường nghe tên tuổi cũng như những hoạt động đầy tình cách mạng thường của Bà nhằm giúp đỡ những người xấu số là anh em chúng tôi. Thế nhưng kiếm được địa chỉ của Bà thật quả là một vấn đề.

Kính thưa Bà,

Hôm nay may mắn được địa chỉ Bà, tôi vội vàng lập hồ sơ, với vâng viết thư kính gửi Bà, xin Bà ra tay mạnh thường giúp đỡ tôi - như Bà đã từng giúp đỡ những người khác. Xin Bà giúp tôi để tôi tìm lại được mình, bạn bè mình... Và nhất là tìm lại được lòng tin ở cuộc đời này và ở những người chung quanh.

Kính thưa Bà,

Được vậy, tôi không biết lấy gì để đền đáp ơn nghĩa cử cao đẹp của Bà, chỉ xin mãi mãi khắc cốt, ghi xương.

Trong lúc chờ đợi, gia đình chúng tôi xin kính chúc Bà và những người thân thuộc luôn khỏe mạnh, trường thọ; sống thực sự bình an và luôn luôn gặp

nhiều. may mắn.

Kính Thưa

1 học

Lê Đình Hạc

82 Đường Lê 3 Phước Bình

Huyện Thủ Đức, T/P Hồ Chí Minh

Viet Nam

TB: Về thủ tục liên lạc xin Bà

chuyển đến địa chỉ

Lê Quang Đình

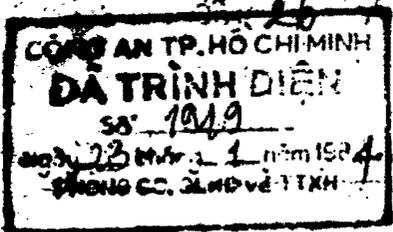
BỘ NỘI VỤ  
CƠ QUAN QUẢN LÝ VÀ CTĐ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRAI GIA TRUNG

Gia Trung, Ngày 11 tháng 01 năm 1984



SHSID: 0 : 0 : 3 : 0 : 7 : 8 : 3 : 5 8 6 2

CẤP RA TRAI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTa ngày 22 tháng 5 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sỹ nhân viên cơ quan chính quyền của chế độ cũ và tăng phái phục vụ hiện đang bị tập trung ở trại.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng Nội vụ số 11 ngày 11 tháng 11 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số: Mr ngày 04 tháng 12 năm 1983 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRAI

LE HỮU HỌC

1983

Quốc tịch: Quảng Trị  
Trụ quán: Quảng Trị, Thửa 100 TP: HCM  
Số lính:          Cấp bậc: Thôn úy  
Chức vụ: Huấn luyện viên BTL CC Quốc gia

Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền phân động của chế độ cũ.

Lý do thả: Cải tạo trung tâm

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này và các ban phái công an xã phường thuộc huyện, quận Thừa Đức tỉnh

thị xã phố: Hố Li Ninh và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhận đôn thành phố về việc quản chế, giáo dục và các mặt quản lý khác.

Thời hạn quản chế: 12 tháng

Thời hạn đi đường: 01 năm (kể từ ngày ra trại)

Tiền và lương thực đi đường đã có: 200 000

Địa điểm trả tiền: Cơ sở của người

Chữ ký của người: Le Hữu Học

hoặc căn cứ

Đơn vị ban cấp: 236

Học

Địa điểm: Tân Hiệp

Công thức:          chỉ 10 năm.

Le Hữu Học



THỦ TƯỚNG  
LE HỮU PHÚC

**QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS**  
**CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘ ĐƠN**

ODP IV # 2-1051

Date: \_\_\_\_\_  
Ngày: 05/07/88

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:  
Gửi số câu hỏi này tới:

Xin Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

127 Panjabum Building  
Sathorn Tai Road  
Bangkok 10120  
Thailand

**A. Basic Identification Data/Lý lịch căn-bản**

1. Name / Họ, tên : LÊ ĐÌNH HỌC Sex: / Giới tính: nam
2. Other Names / Họ, tên khác : Không
3. Date/Place of Birth / Ngày/Nơi Sinh : 07/10/1979 tại Quảng Trị
4. Residence Address / Địa-chỉ thường-trú : 82 Đại lộ 3 Phước Bình, Thủ Đức TP Hồ Chí Minh
5. Mailing Address / Địa-chỉ thư-tử : 82 Đại lộ 3 Phước Bình, Thủ Đức TP Hồ Chí Minh
6. Current Occupation / Nghề-nghiệp hiện tại : chăm nuôi gia đình

**B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi**

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)  
(Chú-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name / Họ, Tên	Date of Birth / Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth / Nơi sinh	Sex / Giới tính	MS / Tình trạng gia đình	Relationship / Liên-hệ gia-đình
1. Nguyễn Thị Hiền	10-3-1946	Quảng Trị	nữ	M	vợ
2. Lê Nhân Năm Phụng	7-12-1971	Quảng Trị	nữ	S	con
3. Lê Nhân Hiền Thu	30-1-1973	Sài Gòn	nữ	S	con (mất tích)
4. Lê Nhân Bình Thuận	22-5-1975	TP Hồ Chí Minh	nữ	S	con
5. Lê Nhân Triển	10-10-1984	TP Hồ Chí Minh	nam	S	con
6. Lê Nhân Hiền Như	4-6-1986	TP Hồ Chí Minh	nữ	S	con
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giá-thú (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung-ngủ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

Of Myself/của tôi

Of My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.

Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name

Họ, Tên

: Lê đình Đâu

b. Relationship

Liên-hệ gia-đình

: em

c. Address

Địa-chỉ

:

D. Date of Relatives Arrival

in the U.S.

Ngày bà con đến Mỹ

: Trước ngày 30/4/1975

2. Closest Relative in Other Foreign Countries

Bà con thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name

Họ, tên

:

b. Relationship

Liên-hệ gia-đình

:

c. Address

Địa-chỉ

:

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thê Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father

Cha

:

Lê đình Đâu

chết

2. Mother

Mẹ

:

Lê Thị Truyền, xã Kim mai, Ban mả Khuyết, Darlac

3. Spouse

Vợ/Chồng:

:

Nguyễn Thị Liên, 82 Đại lộ 3 Phước bình, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

4. Former Spouse (if any)

Vợ/Chồng trước (nếu có):

:

không

5. Children

Con cái:

(1)

Lê nhân Nam Phương, 82 Đại lộ 3 Phước bình, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

(2)

Lê nhân Liên Thu (mất tích)

(3)

Lê nhân Kinh Thượng, 82 Đại lộ 3 Phước bình, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

(4)

Lê nhân Tiên, nt

(5)

Lê nhân Liên Như, nt

(6)

(7)

(8)

(9)

6. Siblings

Anh chị em:

(1)

Lê Thị Kinh (chị), xã Kim mai, Ban mả Khuyết, Darlac

(2)

Lê đình Sách (anh), xã Kim mai, Ban mả Khuyết, Darlac

(3)

Lê đình Đâu (em), 8308 Gulf Freeway - Houston Texas 77007 USA

(4)

Lê đình Kiên (em), xã Kim mai, Ban mả Khuyết, Darlac

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name  
Tên họ nhân-viên : LÊ ĐÌNH HỌC

Position title  
Chức-vụ : Huấn luyện viên Biệt chính Nhân dân - Cán bộ xây dựng nông thôn

Agency/Company/Office  
Số/Hang/Văn-Phòng : Seminary camp - Ridge camp - Trung tâm huấn luyện chi'nh (Vũng Tàu)

Length of Employment  
Thời-gian làm-việc From: To:  
Từ 1965 Đến 1967

Name of American Supervisor  
Tên họ giám-thị Mỹ: Frank Fiala - Georges Sauvagest

Reason for Separation  
Lý do nghỉ việc : chuyên qua chương trình khác

2. Employee Name  
Tên họ nhân-viên : LÊ ĐÌNH HỌC

Position title  
Chức-vụ : Huấn luyện viên PRU

Agency/Company/Office  
Số/Hang/Văn-Phòng : Trại Triệu Quang Phục, Vũng Tàu

Length of Employment  
Thời-gian làm việc From: To:  
Từ 1967 Đến 1970

Name of American Supervisor  
Tên họ giám-thị Mỹ: Don Schuler

Reason for Separation  
Lý-do nghỉ-việc : Chương trình có vài thay đổi

3. Employee Name  
Tên họ nhân-viên : LÊ ĐÌNH HỌC

Position title  
Chức-vụ : Huấn luyện viên Thăm sát tỉnh

Agency/Company/Office  
Số/Hang/Văn-Phòng : 35 Nguyễn Văn Trường, Gia Định

Length of Employment  
Thời gian làm việc From: To:  
Từ 1970 Đến 1972

Name of American Supervisor  
Tên họ giám-thị Mỹ: Fred Owens

Reason for Separation  
Lý do nghỉ việc : Chương trình chuyển qua Việt Nam

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Công-vu voi Chính-phu Viet-Nam

1. Name of Person Serving  
Họ tên người tham-gia: LÊ ĐÌNH HỌC

2. Dates: From: To:  
Ngày, tháng, năm Từ 1972 Đến 1975

3. Last Rank  
Cấp-bậc cuối-cùng : Thiếu úy Serial Number:  
Số thẻ nhân-viên: \_\_\_\_\_

4. Ministry/Office/Military Unit  
Bộ/số/Đồn-Vị Binh-Chung : Thăm sát Đặc biệt (Phòng HL/Khai ĐB/BQ tư lệnh Cảnh sát)

5. Name of Supervisor/C.O.  
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan  
chỉ-huy: Hồ Châu Tuấn - Trần Văn Hải

6. Reason for Separation :  
Lý do nghỉ việc :
7. Names of American Advisor(s):  
Họ tên cố-vấn Mỹ : William E. Back
8. U.S. Training Courses in Vietnam:  
Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỳ  
tại Viet-Nam : Khoá đào tạo HLV - Khoá TB - Khoá TV.
9. U.S. Awards or Certificates  
Name of award: \_\_\_\_\_ Date received: \_\_\_\_\_  
Phần thưởng hoặc giấy khen: \_\_\_\_\_ Ngày nhận: \_\_\_\_\_

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available? Yes  No )  
(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thư nếu có. Đứng sự có không? Có  Không )

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở ngoài nước

1. Name of Student/Trainee:  
Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện: \_\_\_\_\_
2. School and School Address :  
Trường và địa-chỉ nhà trường : \_\_\_\_\_
3. Dates: From \_\_\_\_\_ To \_\_\_\_\_  
Ngày, tháng, năm Từ: \_\_\_\_\_ Đến: \_\_\_\_\_
4. Description of Courses :  
Mô-tả ngành học : \_\_\_\_\_
5. Who paid for training? :  
Ai đài-thọ chương-trình huấn-luyện? : \_\_\_\_\_

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes  No )  
(CHU-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có  Không )

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:  
Họ tên người đi học-tập cải-tạo : LE DINH HOC
2. Time in Reeducation: From \_\_\_\_\_ To \_\_\_\_\_  
Thời gian học-tập Từ: 1975 Đến: 11-01-1984
3. Still in Reeducation? \* Yes \_\_\_\_\_ No \_\_\_\_\_  
Vẫn còn học-tập cải-tạo? \* Có \_\_\_\_\_ Không Không

\*(If released, we must have a copy of your release certificate.)  
\*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Ghi chú phụ-thuộc

- 1/ Sau ngày 30/4/75 tất cả hồ sơ, giấy tờ chứng minh đều đã thất lạc, thành ra ngày tháng không thể xác nhận chính xác.
- 2/ Căn cước cá nhân số 03409423 cấp tại Vũng Tàu ngày 01-07-1970

Signature \_\_\_\_\_ Date \_\_\_\_\_  
Ký tên : Uwe Ngày: 05-07-88

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire  
Xin nêu rõ tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

- 1/ 01 bản Sao giấy ra trại  
2/ 01 hôn thú  
3/ 06 khai sinh  
4/ 06 ảnh  
5/ 01 hộ khẩu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA **TÒA HÒA GIẢI RỘNG QUYỀN QUẢNG-TRỊ**  
**SỞ TƯ PHÁP HUẾ**

Việc hồ lý 2574  
Ngày 7-7-1957

**BIÊN BẢN THỂ VI KHAI-SINH**  
**SAO Y BẢN CHÁNH**  
(Căn số lại Kí) **LÊ-DÌNH-HỌC**

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy  
Ngày bảy tháng bảy

Trước mặt chúng tôi là **Nguyễn-Văn-Anh, Chánh-Án**  
**Tòa Hòa Giải-Rộng-Quyền Quảng-Trị**

có **Ô-Lê-Hữu-Nghi** Lục sự ngồi giúp việc

Có (tên tuổi và quán chỉ nguyên đơn) **Lê-Thị-Truyện** 48 tuổi, trú tại **Trị-Bưu, Hải-Lăng Quảng-Trị**, thẻ kiểm tra số **T41.0342/BĐ.0100** cấp tại **Quận Hải Lăng** ngày **10-08-1955**.

đến trình rằng hiện y không thể xin sao lục giấy Khai sinh của con **Y thị** là: được vì là **bản chánh bị thất lạc và số hộ tịch nơi sanh quán bị tiêu hủy bởi biến cố chiến tranh.**

đơn yêu cầu **Bản Tòa** bằng vào lời khai của nhân chứng có tên tuổi quán chỉ do y triệu gọi đến để lập cho y biên bản thay thế chứng thư hộ tịch nói trên.

Liên có đến trình diện

1) **Bùi-Ấm** 66 tuổi, trú tại **Trị-Bưu Hải-Lăng Quảng-Trị** thẻ kiểm tra số **T41.03429/40158** cấp tại **Quận Hải-Lăng** ngày **13-08-1955**.

2) **Lê-Trực** 27 tuổi, trú tại **Trị-Bưu, Hải-Lăng Quảng-Trị** thẻ kiểm tra số **T41.0342/304.00163** cấp tại **Quận Hải-Lăng** ngày **12-08-1955**.

3) **Lê-Thị-Hoàng** 32 tuổi trú tại **Đông-Hải Quảng-Trị**, thẻ kiểm tra số **T41.0083/25B000673** cấp tại **Ty Cảnh-Sat Quốc-Gia Quảng-Trị** ngày **20-04-1957 (bản-nhì)**

Ba nhân chứng trên đây sau khi nghe đọc các khoản nói trên và các điều 337 hình luật Trung-Việt phạt tội nguy chứng 15 đã tuyên thệ và chứng thật có biết rằng

**LÊ-DÌNH-HỌC**, con trai **Việt-Tiến** đã sinh ngày bảy tháng mười, năm một ngàn chín trăm ba mươi chín (10-10-1939) sanh tại làng **Trị-Bưu** **Quận Hải-Lăng Tỉnh Quảng-Trị** con ông **Lê-Dình-Dông** (chết) và bà **Lê-Thị-Truyện** (sống)

Hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy Khai-Sinh

của Con nói trên được vì năng lý do đã nêu trên

**HÀNH NẠP Y OAG**

Chiếu giấy

Bởi vậy Bản Tòa chiếu theo sự kiện trên và chiếu điều 47 và điều 48  
trung-Việt Hộ luật lập biên bản đề thế vì Khai sinh của Lê-Dinh-Học...  
... cấp cho Bà Lê-Thị-Truyện.

theo như đơn xin đã đệ tại Bản Tòa ngày 11 tháng 06 năm 1957  
Làm tại Tòa An Quảng-Trị ngày, tháng, năm như trên, sau  
khi đọc lại đương-sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới đây với  
Chúng tôi và Ông Lục-sự

Lục sự

Chánh án

Đã-Ký: Lê-Hữu-Nghị

Đã Ký: Nguyễn-Văn-Thư

Nhân chứng ký tên

33 22 61 / VP. UB.

Đương sự ký tên

Bà Lê-Thị-Truyện

Lê-Thị-Hoàng

ngày 2 tháng 7 năm 1957

UBAO XÃ PHƯỚC BÌNH  
ỦY VIÊN THỦ KÝ

Ông Lê-Dinh-Dông (chết)

Lê Thị-Truyện (Sống)



*Nguyễn Ngọc Minh*  
Trước bạ tại Huế

Ngày 16 tháng 7 năm 19 57

Quyển 12 tờ 72 số 2918

Thảo Niên thuế CHỦ-SU



Ký tên không rõ và Đóng-Dấu

SỞ TƯ - PHÁP  
TRUNG - PHÂN

## Chứng-chỉ Thê-vì Khai-sanh

TÒA Hòa giải Q.H.T

Số

của NGUYỄN-THỊ-LIÊUNgày 17.9.1968Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám tháng 9  
ngày 17 hồi 10 giờ.Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Hữu-Dệ  
Chánh-án Tòa Hòa Giải Quận Hương-Trà ngồi tại Văn-phòng  
có Ông Nguyễn-An-Giật Lục-sư giúp việc.Có Ông, Bà Trương-thị-Thuần (M. Léocadie) <sup>54 tuổi</sup> nghề nghiệp  
Giáo-viên trú tại Phủ-xuân, Hương-Trà, Thừa-Thiên  
thẻ căn-cước số 054577 ngày 19.4.62 do Quận  
Phủ-Lộc cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục  
khai sanh của Nguyễn-thị-Liêu sanh ngày 10  
tháng 03 năm 1946 tại làng Đại-Lộc  
Quận Triệu-Phong Tỉnh Quảng-Trị được vì lẽbị thất-lạc vì chiến-tranhnên yêu cầu Bản Tòa bang vào lời khai của các nhân chứng có tên kê  
sau, do y dẫn đến để lập chứng-chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nói trên

## LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN

1o) Lê-thị-Nghĩa (Marie-Rosalie) <sup>64 tuổi</sup> nghề nghiệp Giáo-viên  
trú tại Phủ-xuân, Hương-Trà, Thừa-Thiên  
thẻ căn-cước số 054576 ngày 19.4.62 do Q. Phủ-Lộc cấp2o) Đặng-thị-Hoàng (M. Justine) <sup>53 tuổi</sup> nghề nghiệp Tu-sĩ  
trú tại Phủ-xuân, Hương-Trà, Thừa-Thiên  
thẻ căn-cước số 054602 ngày 19.4.62 do Q. Phủ-Lộc cấp3o) Bùi-thị-Hảo (M. Sabine) <sup>47 tuổi</sup> nghề nghiệp Giáo-sư  
trú tại Phủ-xuân, Hương-Trà, Thừa-Thiên  
thẻ căn-cước số 231131 ngày 19.10.62 do Q. CS Tả-Ngân cấpBa nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337  
H.V. HÌNH-LUẬT phạt tội nguy chứng về việc hộ đồng cam đoan quả  
quyết biết chắc tênNguyễn-thị-Liêu  
sanh ngày mười tháng banăm một ngàn chín trăm bốn mươi sáu  
tại làng Đại-Lộc Quận Triệu-PhongTỉnh Quảng-Trị con ông Nguyễn-văn-Can và bà  
Đoàn-thị-Kham Hai ông bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai-sanh nói trên được vì lẽ

**Bị thất-lạc vì chiến-tranh**

Bởi vậy Bản Tòa bắng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47-48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai-sanh này cho tên Nguyễn-thị-Liêu sinh ngày mồng mười tháng Ba năm một ngàn chín trăm bốn tại làng Dại-Lạc Quận Triệu-Phong Tỉnh Quảng-Trị con ông Nguyễn-văn-Can và bà Đoàn-thị-Kham để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng sẽ ký tên với chúng tôi và ông Lục-sư sau khi nghe đọc lại.

Lục-sư.

Chánh-án,

Nguyễn-An-Giật

Nguyễn-Hữu-Đệ

Những người chứng :

Người đứng xin.

1) Lê-thị-Nghĩa (

Trương-thị-Thuyền (M. Léocadie)

(M. Rosalie)

2) Đặng-thị-Hoàng

(M. Justine)

3) Bùi-thị-Hảo

(M. Sabine)

Trước bạ tại HUẾ

Ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

Quyển \_\_\_\_\_ tờ \_\_\_\_\_ số \_\_\_\_\_

Thân \_\_\_\_\_

TY-TRƯỞNG TRƯỚC-BA,



VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ

TỈNH

Biên Hòa

QUẬN: Dũc Tu

XÃ: Bửu Hòa

Số hiệu: 32

# TRÍCH - LỤC

## CHỨNG - THƯ HÔN - THỨ

Tên, họ người chồng LÊ LINH HỌC

nghề nghiệp Công chức

sinh ngày 7 tháng 10 năm 1939

tại Trị Bưu (Quảng Trị)

cur-sở tại \_\_\_\_\_

tạm-trú tại Bửu Hòa (Biên Hòa)

Tên, họ cha chồng Lê Văn Hồng (chết)  
*(Sống chết phải ghi rõ)*

Tên, họ mẹ chồng Lê Thị Truyen (sống) 61 tuổi  
*(Sống chết phải ghi rõ)*

Tên, họ người vợ NGUYỄN THỊ GIỄU

nghề - nghiệp Hội trợ

sinh ngày 10 tháng 5 năm 1946

tại Tại Lộc (Triệu Phong)

cur-sở tại \_\_\_\_\_

tạm - trú tại Bửu Hòa (Biên Hòa)

Tên, họ cha vợ Nguyễn Văn Cẩn (sống) 62 tuổi  
*(Sống chết phải ghi rõ)*

Tên họ mẹ vợ Trần Thị Khâm (sống) 60 tuổi  
*(Sống chết phải ghi rõ)*

— Ngày cưới Ngày mười tháng tám d1 năm một ngàn chín

trăm bảy mươi hai hồi 10 giờ

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khê \_\_\_\_\_

ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

tại \_\_\_\_\_

TRÍCH Y BỔN CHÁNH :

Bửu Hòa, ngày 15 tháng 8 năm 19 72

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,

**MIỄN - THỊ - THỰC**  
THVL. Số 4360 /BNV/HC/29 Ngày 3-6-70



Nguyễn Thị Thiện

TỈNH Quảng-Trị  
 QUẬN Mai-Lĩnh  
 XÃ Hải-Trí

**BỘ KHAI - SANH**

XÃ Hải-Trí

Năm : 1971

Số hiệu : 1204

Tên họ ấu - nhi	LÊ NHÂN NAM PHƯƠNG
Nam hay Nữ	NỮ
Ngày sanh	Ngày mồng bảy, tháng mười hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Nơi sanh	(07-12-1971) Quảng-Trị
Tên họ người cha	LÊ-DÌNH-HỌC
Tuổi	33 tuổi
Nghề nghiệp	Công-chức
Nơi cư ngụ	Quảng-Trị
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-LIỀU
Tuổi	25 tuổi
Nghề nghiệp	Nội-trợ
Nơi cư ngụ	Quảng-Trị
Vợ chánh hay thứ	Chánh

Nhận thực chữ ký của \_\_\_\_\_ Ủy viên  
 Hộ Tịch Xã \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm 19 \_\_\_\_\_

**TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH**

Hải-Trí, ngày 10 tháng 9 năm 1971  
 ỦY VIÊN HỘ TỊCH



BÙI-HỮU-LAC  
 Ủy-viên Hộ-Tịch

Mỹ, Việt Nam, Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa  
Thị trấn, xã, huyện, tỉnh, thành phố, tỉnh, thành phố, tỉnh, thành phố

Số: 332  
Ngày: 02

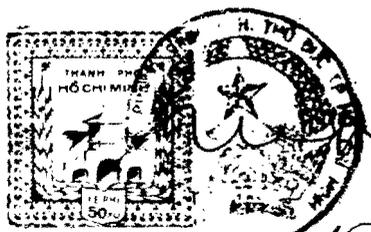
**CHẤY KHAI SINH**

Họ và tên	Lê Nhân Hữu Việt	
Sinh ngày tháng, năm	Mồng bốn, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (04-06-1986)	
Nơi sinh	Bảo An, Phước Bình	
Khởi về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (cha mẹ)	Lê Đức Hòa	Nguyễn Thị Loan
ngày, tháng, năm sinh)	1959	1965
Dân tộc	Kinh	Kinh
Nước tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Đi làm	Nội trợ
Nơi HKKK thường trú	82 Đại lộ 3 - Phước Bình	82 Đại lộ 3 - Phước Bình
Họ, tên, tuổi nơi đăng ký thường trú, số giấy chứng minh học CMM	Nguyễn Thị Hữu - sinh 1949, Trưởng tư tá	
củ người đăng ký	82 Đại lộ 3 - Phước Bình	
khởi	CMND 1021403692	

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Huyện... xã...  
T. UBND XÃ PHƯỚC BÌNH  
Ký, tên, đóng dấu  
ỦY VIÊN THỦ KÝ

SJ 96  
Số: 06... tháng 06... năm 1986  
Ký, tên, đóng dấu  
(Đã rõ họ tên chức vụ)

TM. UBND Xã Phước Bình  
Ủy viên thủ ký  
(Đã ký và đóng dấu)  
Nguyễn Ngọc Minh



*Nguyễn Ngọc Minh*

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT 2/P3

Xã, Thị trấn Phước Bình  
Thị xã, Quận Thái Đức  
Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

# BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

SỐ 1843  
Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Lê nhân Thiên</u>		Nam, Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày rằm mười, tháng mười, năm nhất ngàn chín trăm tám mươi tư (10.10.1984)</u>		
Nơi sinh	<u>Bảo an xã Phước Bình</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Tấn Hòa</u> <u>1939</u>	<u>Nguyễn Thị Liễu</u> <u>1946</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Hùng</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Hùng</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	<u>Ở nhà</u> <u>hẻm 82 Đại lộ 3</u> <u>Phước Bình</u>	<u>Hội tụ</u> <u>82 Đại lộ 3 Phước Bình</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Hồng Huệ, sinh 1953</u> <u>Thường trú 82 Đại lộ 3 Phước Bình</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Hàng ký ngày 23 tháng 10 năm 1984

Ngày 09 tháng 11 năm 1984  
UBND XÃ PHƯỚC BÌNH

TM/UBND

Ký tên, đóng dấu  
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



LÊ PHỤC HƯNG

04/1

# BẢN SAO GIẤY KHAI SANH

Họ, tên	<u>LÊ Ỗ NHƯN - KINH - THƯƠNG</u>
Gái hay trai	<u>041 T</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>Mười một hai tháng năm năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm ( 22 - 05 - 1975 hay 21/5 )</u>
Nơi sinh	<u>Xã Phước Bình Quận Thủ Đức Thành Phố Hồ Chí Minh</u>
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người cha	<u>Lê Minh Học T Tuổi 37 Quốc Tịch Việt Nam</u>
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	<u>02 Đại Lộ 3 xã Phước Bình Quận Thủ Đức</u>
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người mẹ	<u>Nguyễn Thị Liên T Tuổi 30 Quốc Tịch Việt Nam</u>
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	<u>Hội Trại T 02 Đại Lộ 3 xã Phước Bình Quận Thủ Đức</u>

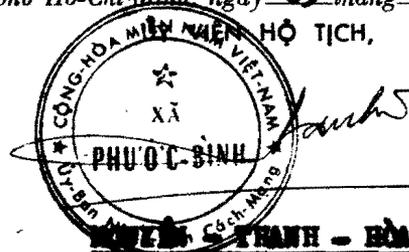
Làm tại PHƯỚC BÌNH ngày 03 tháng 04 năm 1976

CHỮ THÍCH

( Vay Cổ Hôn Thử )

SAO LỤC

Thành phố Hồ-Chí Minh ngày 05 tháng 04 năm 197 6



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .....

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .....

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .....

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .....

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : ..... 9686811 ..... CN

Họ và tên chủ hộ : NGUYỄN THỊ HỒNG ANH

Ấp, ngõ, số nhà : 82

Thị trấn, đường phố : DL

Xã, phường : Hòa Bình

Huyện : Quận 1

Ngày ..... tháng ..... năm .....  
Trưởng công an :  
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 : .....





Embassy of the United States of America

DATE: FEB 2, 90

IV: 87062

PA: LE DINH HAI

KHUC MINH THO

FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

Dear KHUC MINH THO

This is in response to your inquiry of Nov 13, 89 regarding the above mentioned ODP applicants.

The eligible applicants on this case were issued a Letter of Introduction (LOI) on AUG 21, 86. If they have not already, they should take the LOI to their local authorities to apply for emigration. If they have applied in the past without success, they should be advised to reapply as the Vietnamese have resumed accepting application.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependancy and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentarily complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program



Embassy of the United States of America

DATE: FEB 2, 90

IV: 87062

PA: LE DINH HAO

KHUC MINH THO

FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

Dear KHUC MINH THO

This is in response to your inquiry of Nov 13, 89 regarding the above mentioned ODP applicants.

The eligible applicants on this case were issued a Letter of Introduction (LOI) on AUG 21, 86. If they have not already, they should take the LOI to their local authorities to apply for emigration. If they have applied in the past without success, they should be advised to reapply as the Vietnamese have resumed accepting application.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependency and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentarily complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely

U.S. Orderly Departure Program

Lê Quang Đình

AUG 27 1990



Mrs KHUẾ MINH THO  
P.O. BOX 5435  
ARLINGTON , VA 22205 - 0635  
U.S.A.